# CHỦ ĐỀ 2. RÈN LUYỆN SỰ KIÊN TRÌ VÀ CHĂM CHỈ

**4 Tiết**

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tiết 1: Nhiệm vụ 1 chủ đề 2

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

* Nhận diện được biểu hiện của sự kiên trì và sự chăm chỉ
* Rút ra được ý nghĩa và sự cần thiết của tính kiên trì, chăm chỉ trong cuộc sống.

***- Năng lực chung***:

* *Tự chủ và học tập*: Khả năng xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* *Giao tiếp và hợp tác:* Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo:* Biết làm rõ thông tin, ý tưởng mới và phức tạp từ các nguồn thông tin khác nhau; biết phân tích các nguồn thông tin độc lập để thấy được khuynh hướng, độ tin cậy của những thông tin và ý tưởng mới

***- Năng lực hoạt động trải nghiệm*:**

* *Năng lực thích ứng với cuộc sống*: Từ các tình huống thực tế, xác định được biểu hiện sự kiên trì và sự chăm chỉ, xử lí được tình huống.

**3. Phẩm chất:** Tinh thần chăm chỉ và trách nhiệm cao trong học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

* Giáo án, sgk, sgv
* Tranh ảnh liên quan đến sự chăm chỉ, kiên trì
* Bảng nhóm

**2. Đối với HS:**

* Sgk, sbt hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
* Thực hiện nhiệm vụ trong sgk, sbt trước khi đến lớp

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: GV tạo tâm thế hứng thú cho HS trước khi bước vào khám phá nội dung bài học.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi.

**c. Sản phẩm**: HS tìm ra được các từ đồng nghĩa với từ “kiên trì” và “chăm chỉ”.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV mời 2 nhóm HS lên bảng, GV giao cho mỗi nhóm một từ khóa, yêu cầu HS viết từ khóa đó lên bảng và tìm các từ đồng nghĩa, trái nghĩa với các từ khóa đó. Sau 2 phút, đội nào có nhiều đáp án đúng là đội dành chiến thắng.

- GV giao hai từ khóa “kiên trì” và “chăm chỉ”.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xung phong lên bảng chơi trò chơi, cả lớp ở dưới cổ vũ cho hai đội.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Đại diện các đội trình bày đáp án của đội mình

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ khóa** | **Đồng nghĩa** | **Trái nghĩa** |
| Kiên trì | Kiên nhẫn, nhẫn nại, bền bỉ, bền chí, bền lòng | Nhụt chí, vội vàng, nản lòng, bỏ cuộc. |
| Chăm chỉ | Siêng năng, cần cù, chịu khó. | Lười nhác, lười biếng, làm biếng, trốn tránh. |

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV giới thiệu ý nghĩa của sự kiên trì, chăm chỉ => HS nhận thấy được sự cần thiết của chủ đề.

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng, dẫn dắt vào nội dung bài học.

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1**. **Khám phá biểu hiện của tính kiên trì và sự chăm chỉ**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này giúp HS hiểu bản chất của tính kiên trì, sự chăm chỉ và vai trò của kiên trì, chăm chỉ đối với thành công của mỗi cá nhân trong cuộc sống.

**b. Nội dung**: GV tổ chức HS làm việc nhóm tìm hiểu biểu hiện, chia sẻ tình huống và rút ra ý nghĩa của tính kiê trì và sự chăm chỉ.

**c. Sản phẩm**: HS nêu ra biểu hiện của kiên trì và chăm chỉ, xử lí được tình huống và rút ra ý nghĩa.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu biểu hiệ của tính kiên trì và sự chăm chỉ.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm để chỉ ra những biểu hiệ của tính kiên trì và sự chăm chỉ trong các trường hợp ở trang 17 sgk.    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ, cùng nhau thảo luận và tìm ra các biểu hiện.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày. Các nhóm còn lại lắng nghe và nhận xét.  - GV chia sẻ một số biểu hiện của tính kiên trì, đặt câu hỏi cho HS: *Ai có một hoặc nhiều các biểu hiện này?*  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ, GV chốt lại kết quả, ghi nhận những bạn có nhiều biểu hiện, động viên những bạn hiếm khi có biểu hiện của sự kiên trì và sự chăm chỉ.  - GV chiếu video để HS thấy được kết quả của việc kiên trì và chăm chỉ trong cuộc sống.  - GV chiếu video: Sức mạnh của sự kiên trì:  <https://www.youtube.com/watch?v=uOV3Ubg7LV8>  - GV chiếu video: Luôn làm việc chăm chỉ  <https://www.youtube.com/watch?v=gcXuSxhi6Kc> (1:21 -> 4:06)  ***Nhiệm vụ 2. Chia sẻ tình huống và rút ra ý nghĩa của tính kiên trì và sự chăm chỉ***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, yêu cầu mỗi HS chia sẻ trong nhóm một tình huống cụ thể mà mình đã kiên trì, chăm chỉ trong học tập, cuộc sống và rút ra ý nghĩa của kiên trì, chăm chỉ (những điều kiệ trì và chăm chỉ mang lại cho bản thân, những điều bản thân mất đi nếu không kiên trì và chăm chỉ).  - GV yêu cầu các nhóm ghi lại kết quả làm việc bằng cách hoàn thành bảng nhóm theo nội dung sau:   |  |  | | --- | --- | | **Nếu kiên trì và chăm chỉ mình sẽ** | **Nếu không kiên trì và chăm chỉ, mình sẽ** | | …………………. | ………………….. |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ, cùng nhau chia sẻ tình huống, hoàn thành bảng nhóm theo yêu cầu.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm chia sẻ kết quả hoạt động.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV chốt lại ý nghĩa và tầm quan trọng của tính kiên trì và sự chăm chỉ. | **1**. **Khám phá biểu hiện của tính kiên trì và sự chăm chỉ**  ***\* Tìm hiểu biểu hiệ của tính kiên trì và sự chăm chỉ***   |  |  | | --- | --- | | TH | Biểu hiện kiên trì, chăm chỉ | | 1 | Thực hiện đều đặn mỗi ngày | | 2 | Duy trì mỗi buổi sáng | | 3 | Rèn luyện hằng ngày | | 4 | Rất nhiều lần thất bại những vẫn theo đuổi, không bỏ cuộc. |   - ***Kết luận:*** Một số biểu hiện của tính kiên trì  *+ Theo đuổi mục tiêu trong thời gian dài*  *+ Cố gắng vượt qua khó khăn để đi đến đích*  *+ Nỗ lực tìm cách để đạt được mục tiêu*  *+ Làm, thử nghiệm nhiều lần không nản chí.*  ***\* Chia sẻ và rút ra ý nghĩa của tính kiên trì và sự chăm chỉ***  - Tạo nên sự thành thục của kĩ năng  - Đảm bảo sự thành công cho mục tiêu đặt ra.  - Sẵn sàng đáp ứng yêu cầu, cơ hội mới của cuộc sống.  - Tạo nên sự tự tin, lạc quan.  ***=>******Kết luận****: Mỗi chúng ta cần phải rèn luyện cho bản thân sự kiên trì và sự chăm chỉ. Đó chính là kim chỉ nam đưa chúng ta có một tương lai tươi sáng hơn.* |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

- Tìm hiểu thêm các tấm gương, nhân vật vươn lên nhờ sự chăm chỉ, kiên trì để lấy động lực rèn luyện.

- Xem trước nhiệm vụ 2, nhiệm vụ 3 của chủ đề 2

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tiết 2: Nhiệm vụ 2, 3

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Biết cách rèn luyện sự chăm chỉ và tính kiên trì trong học tập và cuộc sống.

***- Năng lực chung***:

* *Tự chủ và học tập*: Khả năng xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* *Giao tiếp và hợp tác:* Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo:* Biết làm rõ thông tin, ý tưởng mới và phức tạp từ các nguồn thông tin khác nhau; biết phân tích các nguồn thông tin độc lập để thấy được khuynh hướng, độ tin cậy của những thông tin và ý tưởng mới

***- Năng lực hoạt động trải nghiệm*:**

* *Năng lực thích ứng với cuộc sống*: Biết cách lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch để rèn luyện tính kiên trì và chăm chỉ của bản thân.

**3. Phẩm chất:** Tinh thần chăm chỉ và trách nhiệm cao trong học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

* Giáo án, sgk, sgv
* Video về câu chuyện học tính kiên trì.

**2. Đối với HS:**

* Sgk, sbt hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
* Thực hiện nhiệm vụ trong sgk, sbt trước khi đến lớp

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: GV tạo tâm thế hứng thú cho HS trước khi bước vào khám phá nội dung bài học.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS xem video về câu chuyện “Học tính kiên trì”

**c. Sản phẩm**: HS xem và rút ra được những bài học cho bản thân về tính kiên trì

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu video “Học tính kiên trì” cho HS cùng xem:

<https://www.youtube.com/watch?v=5V7fT2O2Vwo> (0:44 -> 4:00)

- GV đặt câu hỏi: *Em rút ra được bài học gì sau khi xem câu chuyện trên?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video và rút ra bài học cho bản thân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS chia sẻ trước lớp

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào tìm hiểu nội dung mới.

**HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 2**. **Rèn luyện sự chăm chỉ trong học tập và cuộc sống**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này trang bị cho HS cách thức rèn luyện sự chăm chỉ trong học tập và cuộc sống.

**b. Nội dung**: GV tổ chức HS làm việc nhóm, thực hiện rèn luyện sự chăm chỉ, kiên trì trong cuộc sống và học tập.

**c. Sản phẩm**: HS biết cách rèn luyện đúng cách, hoàn thiện bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Thực hiện các việc làm để rèn luyện sự chăm chỉ và chia sẻ kết quả rèn luyện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV khuyến khích HS chia sẻ quá trình HS đã rèn luyện sự chăm chỉ theo hướng dẫn và kết quả rèn luyện (thành công/ thất bại, những bài học kinh nghiệm,…)  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm: Đọc các bước rèn luyện sự chăm chỉ ở trang 8 sgk và nêu những thuận lợi, khó khăn của em khi thực hiện các bước.  - GV phân tích lợi ích của mỗi bước trong quá trình rèn luyện sự chăm chỉ, từ đó đưa ra biện pháp để khắc phục khó khăn của mỗi em trong quá trình thực hiện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ  - HS đọc nội dung trang 18, tìm ra thuận lợi và khó khăn của bản thân khi thực hiện các bước.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi đại diện một số HS đứng dậy chia sẻ  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, khuyến khích HS tiếp tục rèn luyện sự kiên trì và chăm chỉ theo các bước đã hướng dẫn.  ***Nhiệm vụ 2. Xử lí tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận nhóm, đưa ra nhận xét và hành động chăm chỉ, chưa chăm chỉ của mỗi bạn trong 2 tình huống ở trang 18 sgk.  - GV tổ chức cho các nhóm đóng vai thực hiệ từng tình huống và thể hiện sự chăm chỉ trong học tập, cuộc sống.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm, đóng vai từng tình huống được giao.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm thực hành trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích cách các bạn trong từng nhóm đã thể hiện sự chăm chỉ, sau đó nhận xét và kết luận.  ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ một số việc làm khác của em để rèn luyện sự chăm chỉ***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt câu hỏi, phỏng vấn nhanh HS cả lớp: *Kể một số việc làm khác của em để rèn luyện sự chăm chỉ?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS suy nghĩ, nhớ lại những việc mình đã làm  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp, chia sẻ cảm nhận sau khi rèn luyện.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV lắng nghe, khen ngợi và khuyến khích HS thực hiện thường xuyên những việc làm đó để tạo cho mình sự chăm chỉ trong học tập và cuộc sống. | **2**. **Rèn luyện sự chăm chỉ trong học tập và cuộc sống**  ***\*Những việc làm để rèn luyện sự chăm chỉ***  *1. Lập kế hoạch cho học tập và các hoạt động khác.*  *2. Cam kết thực hiện đúng theo kế hoạch đã đặt ra*  *3. Tìm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn để kế hoạch được thực hiện theo đúng tiến độ thời gian và chất lượng*  *4. Tự thưởng cho bản thân khi hoàn thành được mỗi phần việc trong kế hoạch*  *5. Thực hiện liên tục các công việc theo kế hoạch đến khi trở thành thói quen làm việc chăm chỉ.*  ***\*Xử lí tình huống:***  **+ TH1**. Điều chưa đúng là bạn chỉ kiên trì được tuần đầu tiên, sang tuần thứ 2 bắt đầu lười biếng, không tuân theo thời gian biểu.  **+ TH2**. Điều chưa đúng là bạn không có sự kiên trì, tự giác với công việc mình chuẩn bị làm, chỉ vì một câu nói của bố mẹ đã dừng ngay công việc và để lại cho bố mẹ làm giúp.  ***\*Chia sẻ việc làm khác để rèn luyện sự chăm chỉ***  - HS liên hệ với bản thân và chia sẻ với bạn bè và thầy cô. |

**Hoạt động 3. Rèn luyện tính kiên trì vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này trang bị cho HS cách thức rèn luyện sự kiên trì trong học tập và cuộc sống.

**b. Nội dung**: GV tổ chức HS làm việc nhóm, thực hiện rèn luyện sự kiên trì trong cuộc sống và học tập.

**c. Sản phẩm**: HS biết cách rèn luyện tính kiên trì đúng cách, hoàn thiện bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Thực hiện các việc làm để rèn luyện tính kiên trì và chia sẻ kết quả rèn luyện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia sẻ kinh nghiệm rèn luyện tính kiên trì của bản thân theo 5 nội dung hướng dẫn ở sgk trang 19. Giải thích cự thể các nội dung hướng dẫn rèn luyện.  - GV đặt câu hỏi: *Ai đã rèn luyện tính kiên trì theo một trong những nội dung hướng dẫn trên? Kết quả của sự rèn luyện đó là gì?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát và chú ý lắng nghe  - HS tiếp nhận câu hỏi, liên hệ với bản thân  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời. GV phân tích để HS thấy được lợi ích của mỗi bước trong quá trình rèn luyện tính kiên trì.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động  ***Nhiệm vụ 2. Xử lí tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm đóng vai thực hiện từng tình huống ở trang 19 sgk và thể hiện tính kiên trì trong học tập.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm, đóng vai từng tình huống được giao.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm thực hành trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích cách các bạn trong từng nhóm đã thể hiện sự chăm chỉ, sau đó nhận xét và kết luận.  ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ một số việc làm khác của em để rèn luyện sự chăm chỉ***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt câu hỏi, phỏng vấn nhanh HS cả lớp: *Kể tên các thói quen tốt và chưa tốt của em trong học tập và sinh hoạt?*  - GV hướng dẫn HS rèn luyện những thói quen tốt/ từ bỏ những thói quen chưa tốt.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, lập kế hoạch để rèn luyện thói quen chưa tốt của bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS suy nghĩ, nhớ lại những việc mình đã làm  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp, chia sẻ cảm nhận sau khi rèn luyện.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV lắng nghe, khen ngợi và khuyến khích HS thực hiện thường xuyên những việc làm đó để tạo cho mình sự chăm chỉ trong học tập và cuộc sống. | **3**. **Rèn luyện sự kiên trì trong học tập và cuộc sống**  ***\*Những việc làm để rèn luyện tính kiên trì***  *1. Xác định rõ mục tiêu của bản thân*  *2. Xác định rõ việc cần làm, cách thức thực hiện từng công việc để đạt được mục tiêu*  *3. Sắp xếp thời gian hoàn thành các công việc đặt ra với tinh thần quyết tâm cao*  *4. Tìm cách đứng lên khi thất bại*  *5. Luôn đặt ra mục tiêu cao hơn để hoàn thiện bản thân.*  ***\*Xử lí tình huống:***  **+ TH1**. Nếu là T, em sẽ tiếp tục ngồi giải bài toán đó và chỉ ra xem bóng đá với bố sau khi đã hoàn thành xong hết các bài tập.  **+ TH2**. Nếu là B, em sẽ khuyên bạn A không nên phụ thuộc vào lời giải như vậy mà cần phải kiên trì, chịu khó tìm cách giải, có như vậy A mới hiểu bài và nắm chắc bài.  ***\*Chia sẻ việc làm khác để rèn luyện tính chăm chỉ***  **+ Bước 1**. Lựa chọn một thói quen tốt em muốn hình thành/ một thói quen chưa tốt em muốn từ bỏ  **+ Bước 2**. Dự kiến những khó khăn trong quá trình rèn luyện và đề xuất cách khắc phục  **+ Bước 3**. Rèn luyện để hình thành thói quen tốt/ từ bỏ thói quen chưa tốt và chia sẻ kết quả thực hiện. |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

- Lập kế hoạch và tiếp tục rèn luyện tính chăm chỉ và kiên trì của bản thân.

- Xem trước nhiệm vụ 4, nhiệm vụ 5 của chủ đề 2.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tiết 3: Nhiệm vụ 4, 5

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

* Biết rèn luyện cách tự bảo vệ bản thân trong các tình huống nguy hiểm
* Chia sẻ và lan tỏa giá trị tốt đẹp của tính kiên trì, chăm chỉ mang lại trong cuộc sống

***- Năng lực chung***:

* *Tự chủ và học tập*: Khả năng xác định được nhiệm vụ, học tập một cách tự giác, chủ động, nỗ lực phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo:* Biết phân tích các nguồn thông tin khác nhau để thấy được khuynh hướng, độ tin cậy của những thông tin và ý tưởng mới
* *Giao tiếp và hợp tác:* Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung.

***- Năng lực hoạt động trải nghiệm*:**

* *Năng lực thích ứng với cuộc sống*: Biết cách phòng tránh và đưa ra cách xử lí khi gặp các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống hằng ngày.

**3. Phẩm chất:** Tinh thần chăm chỉ và trách nhiệm cao trong học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

* Giáo án, sgk, sgv

**2. Đối với HS:**

* Sgk, sbt hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
* Thực hiện nhiệm vụ 4, 5 trong sgk, sbt trước khi đến lớp

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: GV tạo tâm thế hứng thú cho HS trước khi bước vào khám phá nội dung bài học thông qua trò chơi.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**c. Sản phẩm**: HS chỉ ra được các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV mời 6 bạn lên bảng, chia thành 2 nhóm, xếp thành 2 hàng. Khi GV hô khẩu lệnh “bắt đầu” lần lượt các thành viên trong hai nhóm chạy lên bảng viết ra tình huống nguy hiểm trong cuộc sống.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hào hứng tham gia chơi trò chơi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện hai nhóm trình bày kết quả của nhóm mình

- HS đưa ra một số tình huống nguy hiểm trong cuộc sống: *Bắt cóc, lũ quét, dông lốc, đuối nước, tai nạn, hỏa hoạn,…*

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV ghi nhận đáp án của các đội, nhận xét, dẫn dắt vào nội dung bài mới.

**HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 4**. **Rèn luyện cách tự bảo vệ trong các tình huống nguy hiểm**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này giúp HS khi chăm chỉ và kiên trì để đạt được mục tiêu luôn biết tính đến yếu tố rủi ro và nguy hiểm, từ đó biết cách phòng tránh.

**b. Nội dung**: GV tổ chức HS xác định nguy hiểm có thể xảy ra trong cuộc sống, đưa ra biện pháp tự bảo vệ, đưa ra cách xử lí tình huống cụ thể.

**c. Sản phẩm**: HS quan sát, nhận ra rủi ro và đưa ra biện pháp xử lí cụ thể.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Xác định tình huống nguy hiểm có thể xảy ra và các biện pháp tự bảo vệ***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV trình chiếu hình ảnh về tình huống nguy hiểm có thể xảy ra với HS trên đường đến trường hoặc trong môi trường sống.  - GV đặt câu hỏi: *Các bạn trong ảnh có thể gặp những rủi ro gì?*      - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận về một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra và cách phòng tránh những nguy hiểm đó.  *+ Nhóm 1. Tình huống đi học trê đường giao thông đông đúc.*  *+ Nhóm 2. Đi học về muộn, đường tối vắng vẻ*  *+ Nhóm 3. Rèn luyện thể thao để có thành tích cao.*  *+ Nhóm 4. Lao động quá sức: Bê vác nặng, không đúng tư thế…*  *+ Nhóm 5. Thức quá khuya để học bài.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi, rút ra các biện pháp để tự bảo vệ bản thân trong các tình huống cụ thể.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi đại diện một số HS đứng dậy chia sẻ trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và nhắc lại một số lưu ý quan trọng để đảm bảo an toàn.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách bảo vệ trong các tình huống cụ thể***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận, đưa ra giải pháp phù hợp cho các tình huống 1 và 2 trang 21 sgk.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm xử lí tình huống  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích cách giải quyết của từng nhóm, sau đó nhận xét và kết luận.  ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ hiệu quả của những biện pháp tự bảo vệ***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm về hiệu quả của những biện pháp tự bảo vệ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, chia sẻ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp.  - Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động | **4. Rèn luyện cách tự bảo vệ các tình huống nguy hiểm**  ***\*Tình huống nguy hiểm có thể xảy ra và các biện pháp tự bảo vệ***  *+ Tranh 1. Đuối nước, có thể dẫn đến ngột thở, tử vong*  *+ Tranh 2. Bắt cóc, có thể bị thương tích, xâm hại, tống tiền, đe dọa tính mạng.*  *+ Tranh 3. Hỏa hoạn, có thể bị thương tích (bỏng), ngột thở,…*  *+ Tranh 4. Tai nạn có thể bị trầy xước, thương tích,…*  ***Bảng tính huống và cách phòng tránh****:*  *(Bảng cuối hoạt động)*  ***\*Cách bảo vệ trong các tình huống cụ thể***  **+ TH1**. A nên nhờ bố mẹ, người lớn trong gia đình bàn bạc, đề xuất với địa phương để xây dựng những con đường, cây cầu an toàn hơn, giúp cho việc đi lại trở nên thuận tiện.  **+ TH2**. N nên đi cùng bạn bè hoặc người đáng tin cậy như thầy cô giáo,... để về nhà an toàn.  ***\* Chia sẻ hiệu quả của những biện pháp tự bảo vệ***  - HS liên hệ với bản thân và chia sẻ với bạn bè và thầy cô. |

**BẢNG BIỆN PHÁP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tình huống** | **Nguy hiểm có thể xảy ra** | **Biện pháp tự bảo vệ** |
| Đi học trên đường giao thông đông đúc | Tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy | Tuân thủ giao thông |
| Đi học về muộn, đường tối vắng vẻ. | Bị bắt cóc, bắ nạt, lạc đường… | Luôn đi cùng người lớn hoặc đi theo nhóm bạn |
| Rèn luyện thể thao để có thành tích cao. | Có thể bị chấn thương… | Lựa chọn bài tập vừa sức, hỏi ý kiến chuyên gia trước khi luyện tập. |
| Lao động quá sức: bê vác nặng, không đúng tư thế, … | Có thể bị chấn thương ảnh hưởng đến sức khỏe. | Lựa chọn những việc làm vừa sức, giữ tư thế đúng trong lao động. |
| Thức quá khuya để học bài | Thiếu ngủ, suy nhược cơ thể, trí tuệ… | Đan xen hợp lí giữa học tập và giải trí, thể thao, tuân thủ thời gian biểu, đủ giờ giấc... |

**Hoạt động 5. Rèn luyện tính kiên trì vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này giúp HS ý thức được tầm quan trọng của tính kiên trì, sự chăm chỉ và biết lan tỏa giá trị tốt đẹp trong cộng đồng.

**b. Nội dung**: GV tổ chức HS làm việc nhóm, tổ chức xây dựng bài thuyết trình, sưu tầm câu ca dao, tục ngữ về ý nghĩa của kiên trì và chăm chỉ.

**c. Sản phẩm**: HS xây dựng bài thuyết trình về tấm gương vượt khó, tìm được một số câu ca dao tục ngữ về kiên trì, chăm chỉ.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Xây dựng bài thuyết trình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm khoảng 5 – 6 HS, yêu cầu HS thảo luận và xây dựng nội dung cho bài thuyết trình về một tấm gương vượt khó thành công dựa theo gợi ý:  *+ Xác định những khó khăn người đó đã gặp phải trong cuộc sống.*  *+ Nêu những cách vượt khó khăn*  *+ Chỉ ra lợi ích của việc chăm chỉ, kiên trì theo đuổi mục tiêu đối với cuộc sống của người đó và gia đình.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và trao đổi  **Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV nhận xét hoạt động của HS  ***Nhiệm vụ 2. Sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ về ý nghĩa của kiên trì và chăm chỉ***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 2 đội, tổ chức trò chơi “***Thi tìm ca dao, tục ngữ, thành ngữ***”.  - GV phổ biến luật chơi: Hai đội lần lượt đọc những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ về ý nghĩa của tính kiên trì, sự chăm chỉ đã sưu tầm được. Mỗi lượt một thành viên của mỗi đội sẽ đọc một câu. Đội nào không đọc được thì đội còn lại giành chiến thắng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia đội và tham gia trò chơi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV cùng HS giải thích ý nghĩa của mỗi câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ tìm được.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên bố đội dành chiến thắng.  ***Nhiệm vụ 3. Thuyết trình để lan tỏa giá trị của tính kiên trì và sự chăm chỉ***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức các nhóm thuyết trình bài thuyết trình ở nhiệm vụ 1, GV hướng dẫn HS sử dụng các câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ vừa tìm được trong bài thuyết trình về tấm gương vượt khó thành công.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động nhóm, hoàn thiện bài thuyết trình có sử dụng những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ vừa tìm được.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm lên thuyết trình trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | **5. Lan tỏa giá trị của tính kiên trì và chăm chỉ**  ***\*Xây dựng bài thuyết trình***  - Các nhóm thảo luận, tìm ra tấm gương và xây dựng bài thuyết trình cho nhóm mình.  ***\*Ca dao, tục ngữ, thành ngữ về kiên trì, chăm chỉ:***  + Có chí thì nên  + Cần cù bù thông minh  + Có công mài sắt có ngày nên kim  + Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo  + Luyện mới thành tài, miệt mài tất giỏi  + Kiến tha lâu cũng đầy tổ  + …………….  ***\* Thuyết trình lan tỏa giá trị của tính kiên trì và sự chăm chỉ***  - HS hoạt động nhóm, trình bày bài thuyết trình của nhóm mình. |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

- Tìm hiểu và học tập những người có hoàn cảnh khó khăn, vươn lên thành công

- Rèn luyện tính kiên trì và sự chăm chỉ của bản thân

- Xem trước hoạt động tự đánh giá cuối chủ đề 2

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tiết 4. Nhiệm vụ 6

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

* Nhìn lại chính bản thân mình thông qua hoạt động liên quan đến chủ đề
* Tự đánh giá về bản thân để biết được hướng rèn luyện tiếp theo.
* Rèn luyện kĩ năng và lập kế hoạch cho hoạt động tuần tiếp theo.

***- Năng lực chung***:

* *Tự chủ và học tập*: Nỗ lực phấn đấu học tập tự giác, chủ động và tích cực.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo:* Biết phân tích các nguồn thông tin khác nhau để thấy được khuynh hướng, độ tin cậy của những thông tin và ý tưởng mới
* *Giao tiếp và hợp tác:* Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung.

***- Năng lực hoạt động trải nghiệm*:**

* *Năng lực thích ứng với cuộc sống*: Biết nhìn nhận, đánh giá bản thân để có hướng rèn luyện phù hợp với bản thân.
* *Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:* Biết xây dựng bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình trước lớp, có vận dụng câu ca dao, tục ngữ vừa học một cách linh hoạt giúp bài thuyết trình thêm hấp dẫn.

**3. Phẩm chất:** Tinh thần chăm chỉ và trách nhiệm cao trong học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

* Giáo án, sgk, sgv
* Bảng nội dung đánh giá

**2. Đối với HS:**

* Sgk, sbt hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
* Thực hiện nhiệm vụ 4, 5 trong sgk, sbt trước khi đến lớp

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: GV tạo tâm thế hứng thú cho HS trước khi bước vào khám phá nội dung bài học thông qua trò chơi nhìn hình đoán nội dung.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**c. Sản phẩm**: HS nên tên đúng thành ngữ, tục ngữ, ca dao

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu một số hình ảnh, yêu cầu HS quan sát hình ảnh, đọc tên câu ca dao tục ngữ của hình ảnh đó:



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hào hứng tham gia chơi trò chơi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện hai nhóm trình bày kết quả của nhóm mình

*+ Hình 1. Có chí thì nên*

*+ Hình 2. Kiến tha lâu cũng đầy tổ*

*+ Hình 3. Có công mài sắt, có ngày nên kim*

*+ Hình 4. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo*

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV ghi nhận đáp án của HS, nhận xét, dẫn dắt vào nội dung bài mới.

**HOẠT ĐỘNG PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 6**. **Cho bạn, cho tôi**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này tạo cơ hội cho HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua hoạt động liên quan đến chủ đề cũng như những thói quen trong cuộc sống và học tập

**b. Nội dung**: GV chia nhóm, cho các nhóm thảo luận, đánh giá về bạn trong nhóm.

**c. Sản phẩm**: HS nhận xét tính cách của bạn

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Gọi tên một thói quen của bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu mỗi HS tìm một từ/ cụm từ mô tả gần đúng thói quen của từng bạn trong nhóm.  - GV yêu cầu HS viết vào vở SBT những từ/ cụm từ mà các bạn dành cho mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hình thành nhóm, chia sẻ lẫn nhau.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động.  ***Nhiệm vụ 2. Mong bạn thay đổi điều gì***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm về những điều từng bạn trong nhóm nên phát huy/ thay đổi  - GV lấy ví dụ:  *+ Linh nên phát huy việc đi học đúng giờ, nên cố gắng không nói chuyện trong giờ học.*  *+ Khắc phục: Các bạn xung quanh sẽ không nói lại với cậu khi cậu nói chuyện để cậu tập trung lắng nghe thầy cô giảng bài.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trong các nhóm chia sẻ lẫn nhau.  - Các bạn trong nhóm để xuất hướng khắc phục cho bạn để việc rèn luyện có hiệu quả cao.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết hoạt động và ghi nhận những cố gắng của HS. | **6. Cho bạn, cho tôi** |

**Hoạt động 7. Khảo sát cuối chủ đề (dựa trên nhiệm vụ 6)**

**a. Mục tiêu:** Hoạt động này giúp HS tự đánh giá về bản thân vừa nhận được sự đánh giá của GV. Từ đó, mỗi HS đều biết được hướng rèn luyện tiếp theo của mình.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức cho HS:

*+ Chia sẻ thuận lợi và khó khăn khi trải nghiệm chủ đề 1*

*+ HS tự đánh giá, khảo sát*

**c. Sản phẩm học tập:** HS tự đánh giá được bản thân sau khi hoàn thành chủ đề 1, rút ra bài học và kinh nghiệm cho chủ đề sau.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1***. ***Chia sẻ thuận lợi và khó khăn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm bài tập 1, nhiệm vụ 8 trong sgk và chia sẻ về những thuận lợi, khó khăn khi trải nghiệm chủ đề này.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và chia sẻ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động.  ***Nhiệm vụ 2. Tổng kết số liệu khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS cho điểm từng mức độ như bảng dưới đây. GV hỏi từng mục, từng mức độ, thống kê số lượng HS và ghi chép số liệu:  *(bảng ở cuối hoạt động)*  - GV yêu cầu HS tính tổng điểm mình đạt được, điểm trung bình của toàn bảng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện theo nhiệm vụ được phân công  **Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**  - GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được. | **7. Khảo sát cuối chủ đề** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung đánh giá** | **Thang đánh giá** | | |
| **Rất đúng** | **Gần đúng** | **Chưa đúng** |
| 1 | Em xác định được những biểu hiệ về thái độ và hành vi của người có tính kiên trì, sự chăm chỉ để rèn luyện theo. | 3 | 2 | 1 |
| 2 | Em xác định được cách rèn luyện tính kiên trì, sự chăm chỉ cho bản thân và nghiêm túc thực hiện. | 3 | 2 | 1 |
| 3 | Em xác định được một số khó khăn trong học tập và cuộc sống. | 3 | 2 | 1 |
| 4 | Em vượt qua những khó khăn để rèn luyện thói quen tốt và từ bỏ thói quen chưa tốt. | 3 | 2 | 1 |
| 5 | Em xác định được một số nguy hiểm có thể gặp trong tình huống cụ thể. | 3 | 2 | 1 |
| 6 | Em biết cách tự bảo vệ khi gặp nguy hiểm trong tình huống cụ thể | 3 | 2 | 1 |
| 7 | Em lan tỏa được giá trị tốt đẹp: sức mạnh của tính kiên trì, sự chăm chỉ | 3 | 2 | 1 |
| **Tổng điểm** | |  | | |

**Hoạt động 8. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới**

**a. Mục tiêu:** Hoạt động này giúp HS tiếp tục rèn luyện một số kĩ năng, chuẩn bị trước những nội dung cần thiết và lập kế hoạch hoạt động cho tuần tiếp theo.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS rèn luyện thói quen và chuẩn bị nội dung cho chủ đề mới

**c. Sản phẩm học tập:** HS hoàn thành các nhiệm vụ được giao

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1***. ***Tiếp tục rèn luyện thói quen***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ những thói quen cần tiếp tục rèn luyện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS suy nghĩ, đánh giá sự tiến bộ của bản thân để đưa ra định hướng cụ thể.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động.  ***Nhiệm vụ 2. Chuẩn bị chủ đề mới***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS mở sgk chủ đề 3, đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.  - GV giao bài tập của chủ đề 3  - GV rà soát những nội dung chuẩn bị cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của tuần tiếp theo và yêu cầu HS thực hiện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện theo nhiệm vụ được phân công  **Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**  - GV nhận xét và tổng kết chủ đề 2 | **8. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới** |

**\*Hướng dẫn về nhà**

* Yêu cầu HS tiếp tục rèn luyện những thói quen cần tiếp tục rèn luyện
* Đọc và chuẩn bị các nhiệm vụ 1, 2 chủ đề 3